

ỨNG DỤNG HOA VĂN THỜI LÝ VÀO THIẾT KẾ TRANG PHỤC ĐƯƠNG ĐẠI

Huỳnh Thanh Thơ¹

Tóm tắt: Hoa văn thời Lý (1010 - 1225) được đánh giá là một trong những thành tựu đỉnh cao của mỹ thuật Việt Nam, mang đậm bản sắc dân tộc trong giai đoạn đầu của nền độc lập tự chủ. Với đặc trưng bố cục chặt chẽ, đường nét mềm mại, giàu tính biểu tượng, các hoa văn rồng, phượng, hoa sen, mây sóng... không chỉ phản ánh tư tưởng Phật giáo thịnh hành mà còn cho thấy tinh thần sáng tạo, tinh tế và tinh thẩm mỹ cao của người Việt thời bấy giờ. Trong bối cảnh hội nhập, ngành công nghiệp thời trang Việt Nam đứng trước yêu cầu vừa đổi mới sáng tạo, vừa gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc ứng dụng di sản hoa văn thời Lý vào thiết kế trang phục dạ hội đương đại. Thông qua quá trình khảo sát, phân tích, chọn lọc các hoa văn đặc trưng, vận dụng quy trình tư duy thiết kế (Design Thinking), nhóm nghiên cứu đã xây dựng bộ sưu tập gồm năm mẫu thiết kế mang phong cách hiện đại, ứng dụng công nghệ mới (in 3D, thêu số hoá) kết hợp chất liệu cao cấp và tinh thần truyền thống. Kết quả minh chứng cho khả năng kết nối di sản mỹ thuật với sáng tạo thời trang, góp phần bảo tồn, quảng bá giá trị văn hóa Việt, đồng thời mở ra hướng phát triển bền vững cho ngành thiết kế thời trang trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Từ khóa: Hoa văn thời Lý, di sản văn hóa, thiết kế trang phục, thời trang đương đại.

1. MỞ ĐẦU

Trong tiến trình lịch sử phát triển mỹ thuật Việt Nam, triều đại Lý (1010 – 1225) được đánh giá là một trong những giai đoạn đạt đến đỉnh cao về kiến trúc, điêu khắc và nghệ thuật trang trí. Các hoa văn thời Lý, tiêu biểu như rồng, phượng, hoa sen, lá đề, mây, sóng nước... không chỉ mang tính chất trang trí thuần túy mà còn hàm chứa nhiều tầng ý nghĩa biểu tượng, phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan, triết lý Phật giáo và tín ngưỡng bản địa của người Việt thời kỳ đầu độc lập tự chủ. Theo Trần Lâm Biền (2001) và Nguyễn Du Chi (2005), hoa văn Lý được đánh giá cao ở tính tinh xảo, bố cục chặt chẽ, đường nét mềm mại, kỹ thuật chạm khắc đạt trình độ đỉnh cao và có ảnh hưởng sâu rộng đến mỹ thuật các triều đại kế tiếp.

Trong bối cảnh hiện nay, khi toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, ngành công nghiệp thời trang Việt Nam đang đối diện với thách thức lớn: làm sao để phát triển sáng tạo nhưng vẫn gìn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc. Nhiều thương hiệu Việt đã bắt đầu khai

¹ Trường Đại học Văn Lang

thác các yếu tố di sản truyền thống, song việc khai thác còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu nghiên cứu hệ thống và chưa thực sự phát huy hết giá trị của các di sản mỹ thuật, đặc biệt là hoa văn cổ. Các bộ sưu tập lấy cảm hứng di sản chủ yếu mới dừng ở mức “vay mượn họa tiết” mà thiếu một quy trình nghiên cứu, biến đổi, sáng tạo và ứng dụng có cơ sở lý luận vững chắc.

Thực tiễn khảo sát và điều tra nhu cầu thị trường (Huỳnh Thanh Thơ, 2024) cho thấy, đối tượng khách hàng trẻ hiện nay có xu hướng tìm kiếm các sản phẩm thời trang mang tính cá nhân hóa, khác biệt và chứa đựng yếu tố văn hóa truyền thống, nhưng đồng thời phải phù hợp với phong cách đương đại, dễ mặc, dễ ứng dụng. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho các nhà thiết kế Việt: không chỉ khai thác di sản một cách hời hợt mà cần có phương pháp tiếp cận bài bản, khoa học, biến di sản thành nguồn chất liệu sáng tạo để cho ra đời những thiết kế vừa mang giá trị văn hóa, vừa đáp ứng được thị hiếu thị trường.

Trong xu hướng đó, hoa văn thời Lý với giá trị thẩm mỹ, tính biểu tượng, khả năng biến hóa cao và tinh thần nghệ thuật đặc sắc hoàn toàn có thể trở thành nguồn cảm hứng vô tận cho các nhà thiết kế thời trang đương đại. Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả, cần một quá trình nghiên cứu có hệ thống, từ khảo sát, phân tích hình thức, ý nghĩa biểu tượng, đến thử nghiệm sáng tạo trên nền tảng công nghệ mới như thêu số hóa, in 3D, kỹ thuật xử lý chất liệu bền vững...

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu “Ứng dụng hoa văn thời Lý vào thiết kế trang phục đương đại” được thực hiện nhằm khẳng định tiềm năng to lớn của di sản hoa văn Lý trong việc phát triển các thiết kế trang phục mang dấu ấn văn hóa Việt. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp một quy trình mẫu cho việc biến đổi hoa văn truyền thống thành ngôn ngữ thiết kế sáng tạo, phù hợp với xu hướng tiêu dùng, qua đó góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản mỹ thuật Việt Nam trong ngành công nghiệp thời trang hiện đại.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khảo sát và phân tích đặc điểm hoa văn thời Lý

Hoa văn trang trí thời Lý (1010–1225) là một trong những thành tựu đỉnh cao của mỹ thuật Việt Nam giai đoạn đầu độc lập, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành phong cách nghệ thuật riêng biệt của Đại Việt. Trải qua các cuộc khảo sát di tích tiêu biểu như Hoàng thành Thăng Long, Chùa Một Cột, Tháp Phật Tích cùng các dòng gốm hoa nâu đặc sắc, có thể nhận thấy các hoa văn thời Lý phát triển đa dạng về mô típ, tinh xảo về kỹ thuật và giàu tính biểu tượng văn hoá, phản ánh thế giới quan Phật giáo, tín ngưỡng dân gian và triết lý sống của người Việt thời bấy giờ.

Theo các công trình của Nguyễn Du Chi (2003), hoa văn thời Lý nổi bật với đường nét mềm mại, uyển chuyển, bố cục cân xứng và nhịp điệu trang trí hài hòa. Những hình tượng tiêu biểu nhất là rồng, phượng, hoa sen, lá đề, mây cuộn, sóng nước, hình xoắn ốc... được các nghệ nhân khắc họa linh hoạt trên nhiều chất liệu như đá, gỗ, gốm, đồng. Trong đó, hình ảnh rồng thời Lý được xem là biểu tượng quyền lực của vương triều, mang dáng vẻ thanh thoát, thân uốn lượn mềm mại, đầu nhỏ tinh tế, vảy đều đặn, tạo cảm giác sống động và nhẹ nhàng hơn nhiều so với hình rồng thời Tống Trung Hoa. Bên cạnh đó, phượng thời Lý thường xuất hiện với dáng bay nhẹ, lông đuôi dài, xòe mềm, thể hiện sự quý phái và tinh khiết.

Hệ thống hoa văn thực vật như hoa sen và lá đề chiếm vị trí quan trọng, đặc biệt gắn liền với kiến trúc Phật giáo – tín ngưỡng chính thống của triều Lý. Hoa sen thời Lý thường được cách điệu thành nhiều lớp cánh mở đều, tạo thành bệ tượng, đài sen hoặc viền trang trí phù điêu. Lá đề được chạm khắc thành dải mềm mại, uốn lượn đều trên các diềm mái chùa, chân cột, bia đá, biểu thị sự bảo hộ tâm linh và tính tôn nghiêm của không gian thờ tự.

Ngoài ra, các hoa văn mây lửa, sóng nước, hình xoắn ốc, hoa dây leo... đóng vai trò tạo nhịp điệu trang trí, phủ đầy bề mặt nhưng không gây rối mắt nhờ nguyên tắc sắp đặt tinh tế, vừa gợi không gian tự nhiên vừa thể hiện triết lý giao hòa giữa trời – đất – con người. Đặc biệt, gốm hoa nâu thời Lý – dòng gốm nổi tiếng với kỹ thuật phủ men nâu, vẽ hoặc khắc hoa văn lên bề mặt rồi phủ men trong – đã minh chứng cho sự phát triển vượt bậc của kỹ thuật tạo hình và khả năng ứng dụng các hoa văn vào đồ dùng sinh hoạt và nghi lễ.

Về phương pháp thể hiện, nghệ nhân thời Lý vận dụng khéo léo kỹ thuật chạm khắc, khắc chìm, đắp nổi để làm nổi bật chiều sâu, nét mềm của họa tiết, mang lại giá trị thẩm mỹ cao. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng nét đặc sắc của hoa văn thời Lý so với các giai đoạn sau chính là sự thanh thoát, giản dị mà tinh xảo, tránh phô trương cầu kỳ nhưng vẫn đạt tính biểu tượng mạnh mẽ.

Khảo sát thực địa và phân tích hệ thống cho thấy các hoa văn Lý phân bố rộng khắp miền Bắc Việt Nam, tập trung tại các trung tâm Phật giáo lớn, các công trình kiến trúc hoàng cung, chùa tháp và di tích khảo cổ. Giá trị thẩm mỹ, kỹ thuật và ý nghĩa văn hóa đã giúp hoa văn thời Lý trở thành nguồn di sản quan trọng, có khả năng khai thác và biến đổi linh hoạt để ứng dụng trong thiết kế đương đại. Đường nét mềm mại, hình khối rõ ràng, tiết tấu uyển chuyển của hoa văn Lý hoàn toàn phù hợp để xử lý bằng công nghệ mới như thêu số hóa, in 3D, hoặc kỹ thuật cắt laser hay những kỹ thuật sử dụng trong thời trang hiện đại, góp phần tạo ra sản phẩm thời trang vừa giữ được tinh thần truyền thống, vừa mang tính hiện đại, ứng dụng cao.



Hình 1. Hình ảnh các hoa văn thời Lý được chụp tại Hoàng Thành Thăng Long – Hà Nội (Nguồn từ tác giả)



Hình 2, 3. Hình ảnh tượng Phật ADIĐÀ (Bản phục chế từ tượng Phật ở Chùa Phật Tích, Bắc Ninh) được chụp tại Bảo tàng lịch sử Quốc Gia – Hà Nội (Nguồn từ tác giả)



Hình 4, 5. Hình ảnh Đố cửa trang trí rồng và hoa văn rồng trên đài tượng Phật ADIĐÀ (Bản phục chế từ tượng Phật ở Chùa Phật Tích, Bắc Ninh) được chụp tại Bảo tàng lịch sử Quốc Gia – Hà Nội (Nguồn từ tác giả)



Hình 6, 7, 8. Hình ảnh Hoa sen thời Lý trên gạch, mái ngói và gốm được chụp tại Hoàng Thành Thăng Long – Hà Nội (Nguồn từ tác giả)



Hình 9. Hình ảnh sóng nước trên tượng Phật ADIĐÀ (Bản phục chế từ tượng Phật ở Chùa Phật Tích, Bắc Ninh) được chụp tại Bảo tàng lịch sử Quốc Gia – Hà Nội (Nguồn từ tác giả)



Hình 10, 11. Hình ảnh Lá đề chạm Rồng thời Lý được chụp tại Bảo tàng lịch sử Quốc Gia – Hà Nội (Nguồn từ tác giả)



Hình 12. Hình ảnh hoa văn mây thời Lý trang trí trên nắp chum được chụp tại Hoàng Thành Thăng Long (Nguồn từ tác giả)

2.2. Thực trạng khai thác hoa văn truyền thống trong thiết kế trang phục đương đại

Trong khoảng hai thập niên gần đây, cùng với xu hướng hội nhập quốc tế, ngành công nghiệp thời trang Việt Nam đã bắt đầu quan tâm nhiều hơn đến việc đưa các yếu tố văn hoá truyền thống vào thiết kế. Một số thương hiệu, nhà thiết kế nổi bật như Thủy Design House, Vũ Việt Hà, Hà Linh Thư đã có những bộ sưu tập lấy cảm hứng từ áo dài, hoa văn dân tộc, hoa văn cung đình hoặc các chất liệu thủ công bản địa. Tuy nhiên, các thiết kế thường mới dừng ở mức biểu diễn sân khấu, trình diễn lễ hội, hoặc phục vụ nhóm khách hàng ngách có gu thưởng thức cao, chưa thật sự phổ biến ở dòng trang phục ứng dụng cao cấp.

Đặc biệt, khảo sát thực tế và phân tích các BST đương đại cho thấy, phần lớn hoa văn truyền thống được sử dụng theo lối chép họa nguyên bản, chưa có bước phân tích, biến đổi sáng tạo một cách có hệ thống. Hoa văn thường được in lụa, đính kết thủ công nhưng thiếu tính đồng bộ về bố cục, chất liệu, phom dáng, dẫn đến sản phẩm tuy đẹp mắt nhưng thiếu yếu tố nhận diện thương hiệu và giá trị khai thác bền vững.

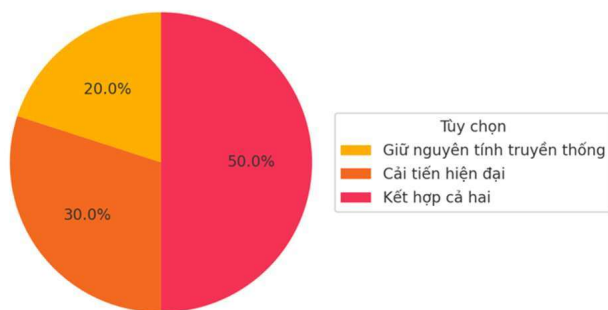
Một số nhà thiết kế trẻ, sinh viên ngành thiết kế thời trang dù quan tâm tới hoa văn truyền thống nhưng còn gặp khó khăn khi tiếp cận các nguồn tư liệu gốc, thiếu kiến thức phân tích hình thái, bố cục, ý nghĩa biểu tượng. Điều này dẫn đến sự lúng túng khi ứng dụng, khiến các BST dễ rơi vào lối mòn sao chép, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

Do đó, có thể khẳng định, thực trạng ứng dụng hoa văn truyền thống, cụ thể là hoa văn thời Lý – vốn giàu tiềm năng hình thức và chiều sâu biểu tượng – vẫn còn nhiều hạn chế cả về nghiên cứu lý luận lẫn thực hành thiết kế. Việc thiếu một quy trình chuẩn, kết hợp khoa học các bước khảo sát, chọn lọc, biến đổi, thử nghiệm công nghệ mới và đánh giá phản hồi thị trường là một khoảng trống lớn mà ngành thời trang Việt Nam cần sớm lấp đầy.



Hình 13. Những thiết kế mới nhất của nhà thiết kế Hà Linh Thư (Nguồn từ trang Facebook cá nhân của Hà Linh Thư)

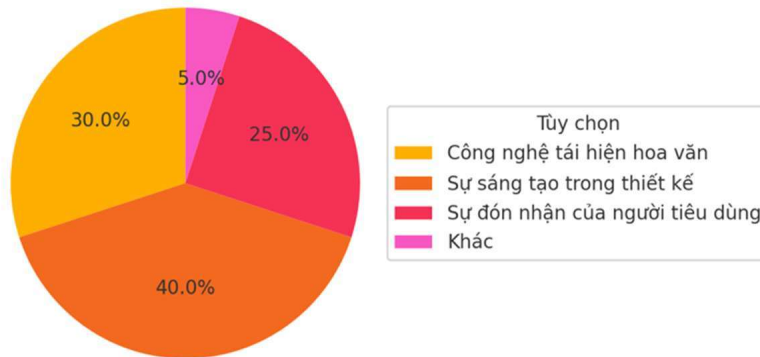
Ngoài ra, dưới đây là kết quả khảo sát cho 150 sinh viên, giảng viên, nhà thiết kế trong lĩnh vực thời trang về việc “*Bạn nghĩ rằng các sản phẩm thời trang ứng dụng hoa văn thời Lý nên giữ nguyên tính truyền thống hay cần cải tiến hiện đại hơn?*” Đã tổng hợp được kết quả là:



- Giữ nguyên tính truyền thống: 20% (30 người)
- Cải tiến hiện đại: 30% (45 người)
- Kết hợp cả hai: 50% (75 người)

Bên cạnh đó, với câu hỏi khảo sát “*Theo bạn, yếu tố nào quan trọng nhất để thiết kế trang phục ứng dụng hoa*”

văn thời Lý thành công?” Đã tổng hợp được kết quả là:



- Công nghệ tái hiện hoa văn: 30% (45 người)
- Sự sáng tạo trong thiết kế: 40% (60 người)
- Sự đón nhận của người tiêu dùng: 25% (38 người)
- Khác: 5% (7 người)

Từ kết quả hai nhóm khảo sát, có thể nhận thấy xu hướng phát triển thời trang ứng dụng hoa văn thời Lý đang đặt ra yêu cầu vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa đổi mới để phù hợp với thị trường đương đại. Cụ thể, 50% người tham gia lựa chọn phương án kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, cho thấy đây là hướng tiếp cận được đánh giá cao và có tính khả thi trong thực tiễn. Đồng thời, khi đánh giá các yếu tố quyết định sự thành công của thiết kế, phần lớn ý kiến tập trung vào sự sáng tạo trong thiết kế (40%), tiếp đến là công nghệ tái hiện hoa văn (30%) và mức độ đón nhận của người tiêu dùng (25%). Điều này cho thấy ngoài yếu tố thẩm mỹ, việc ứng dụng công nghệ và định hướng thị trường cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển sản phẩm.

Tổng hợp hai kết quả khảo sát có thể khẳng định rằng việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm thời trang ứng dụng hoa văn thời Lý theo hướng kết hợp giữa giá trị truyền thống và sáng tạo hiện đại là yêu cầu cấp thiết và phù hợp với xu thế thị trường. Hướng đi này không chỉ góp phần bảo tồn và lan tỏa giá trị văn hóa dân tộc, mà còn nâng cao tính ứng dụng, tính thương mại và khả năng tiếp cận với người tiêu dùng trong bối cảnh ngành công nghiệp thời trang ngày càng phát triển và cạnh tranh.

2.3. Đề xuất quy trình sáng tạo thiết kế ứng dụng hoa văn thời Lý

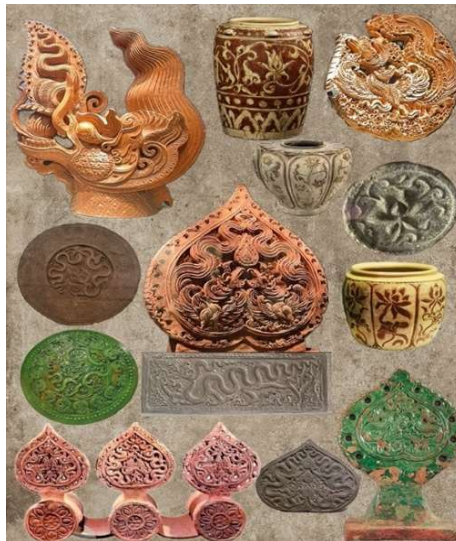
Xuất phát từ những bất cập nêu trên, nghiên cứu này đã vận dụng phương pháp Design Thinking để đề xuất một quy trình thiết kế mang tính khoa học, khả thi, giúp các nhà thiết kế có thể khai thác hiệu quả các giá trị hoa văn thời Lý vào trang phục đương đại.

Quy trình gồm năm bước logic, được minh chứng qua khảo sát, phác thảo và thử nghiệm thực tế. Bước đầu tiên là thấu hiểu (Empathize), nhóm nghiên cứu tiến hành khảo

sát nhu cầu khách hàng mục tiêu, đặc biệt nhóm khách hàng nữ trẻ yêu thích yếu tố truyền thống trong phong cách hiện đại. Các công cụ phỏng vấn, bảng hỏi, tham vấn ý kiến chuyên gia thiết kế, giảng viên mỹ thuật đã cung cấp dữ liệu quan trọng để xác định sở thích, thị hiếu, mức độ chấp nhận và sẵn sàng chi trả.



Hình 14. Moodboard tổng của Bộ sưu tập “Ứng dụng hoa văn thời Lý vào trang phục đương đại” (Nguồn từ tác giả)



Hình 15. Moodboard ý tưởng từ hoa văn thời Lý sử dụng cho Bộ sưu tập (Nguồn từ tác giả)

Tiếp theo là bước Xác định vấn đề (Define), từ việc tổng hợp dữ liệu khảo sát, nghiên cứu lựa chọn những hoa văn Lý tiêu biểu có khả năng chuyển đổi hình thức: rồng, phượng, sen, lá đề, mây sóng. Đồng thời, nhóm phân tích tỷ lệ, bố cục, đặc điểm hình học, yếu tố trang trí phụ trợ để từ đó đưa ra nguyên tắc giữ lại – biến đổi phù hợp phom dáng, chất liệu, công nghệ mới.



Hình 16. Bảng triển khai giải pháp từ vẽ nét đến file 3D của hoa văn Rồng Phượng, Rồng đôi và Phượng đôi trên lá đề thời Lý (Nguồn từ tác giả)

Bước thứ ba là Phát triển ý tưởng (Ideate), dựa trên mô hình mẫu, nhóm nghiên cứu phác thảo hàng chục bản vẽ 2D, thử nhiều cách sắp đặt, phối màu, kết hợp chất liệu khác nhau. Đây là giai đoạn quan trọng để kiểm tra khả năng hoà quyện giữa tinh thần truyền thống và đương đại.



Hình 17. Sketches – 25 mẫu phác thảo trang phục (Nguồn từ tác giả)

Sau đó là bước Tạo mẫu (Prototype), các mẫu thử được thực hiện trên chất liệu lụa tơ tằm, satin, organza kết hợp kỹ thuật thêu tay thủ công, thêu vi tính, in 3D bề mặt. Công nghệ in 3D và thêu số hóa giúp tái hiện các chi tiết hoa văn Lý tinh xảo, giữ được sắc thái mềm mại, tinh tế mà vẫn đảm bảo tính bền, dễ sản xuất hàng loạt nếu thương mại hóa.



Hình 18,19,20,21,22. Bảng triển khai từ phác thảo thành mẫu thật (Nguồn từ tác giả)

Cuối cùng là bước Thử nghiệm và hoàn thiện (Test), các thiết kế mẫu được trình diễn, trưng bày, lấy ý kiến chuyên gia, giảng viên và người tiêu dùng tiềm năng. Nhóm nghiên cứu ghi nhận các phản hồi để điều chỉnh tỷ lệ, phom dáng, kỹ thuật hoàn thiện. Quy trình khép kín này không chỉ đảm bảo tính sáng tạo mà còn tăng khả năng ứng dụng thực tế và giá trị thương mại.



Hình 23. Hình ảnh từ Lookbook BST “LY DYNASTY” của NTK Huỳnh Thanh Thơ (nguồn từ tác giả)

2.4. Kết quả minh chứng và đóng góp

Áp dụng quy trình trên, nghiên cứu đã cho ra đời bộ sưu tập dạ hội gồm năm mẫu thiết kế, mang phong cách hiện đại nhưng vẫn đậm dấu ấn hoa văn thời Lý. Các mẫu thiết kế nổi bật với hình ảnh rồng cách điệu uốn lượn theo đường cắt eo – hông, phượng được bố trí bay dọc theo tà váy, hoa sen và lá đề sắp đặt tinh tế trên phần ngực áo, vai áo, gấu váy. Họa tiết sóng nước và mây cuộn được khai thác làm viền trang trí, tạo tiết tấu sinh động nhưng không rời mắt.

Sự kết hợp hài hòa giữa thêu tay tinh xảo, thêu kỹ thuật số và in 3D trên nền chất liệu cao cấp như lụa, satin, organza đã mang lại vẻ sang trọng, mềm mại, tôn vinh đường nét cơ thể người mặc mà vẫn giữ được nét truyền thống Á Đông. Bộ sưu tập được các chuyên gia đánh giá cao ở tính ứng dụng, khả năng phát triển thành dòng sản phẩm thương mại hóa, phục vụ các sự kiện dạ tiệc, lễ hội, trình diễn thời trang.

Kết quả thực nghiệm mong muốn chứng cho tính khả thi khi khai thác di sản hoa văn Lý mà còn khẳng định hướng phát triển bền vững của thời trang Việt Nam: kế thừa, biến đổi sáng tạo và lan tỏa giá trị di sản thông qua ngôn ngữ thiết kế đương đại. Đây sẽ là cơ sở tham khảo quan trọng cho các NTK trẻ, sinh viên thiết kế, doanh nghiệp thời trang khi nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm mang bản sắc văn hoá Việt trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.



Hình 24. Hình ảnh trang lấy cảm hứng từ thời Lý ở buổi bảo vệ đề án Thạc sĩ của NTK Huỳnh Thanh Thơ (nguồn từ tác giả)

Một trong những kết quả tiêu biểu của quá trình nghiên cứu và ứng dụng hoa văn thời Lý là việc bộ sưu tập Ly Dynasty – BADBISS by Huỳnh Thanh Thơ được lựa chọn đồng hành cùng Miss Cosmo Vietnam, do Top 10 Miss Cosmo Nguyễn Hoàng Phương Linh trình diễn tại đấu trường sắc đẹp quốc tế Miss Cosmo. Sự kiện này góp phần đưa hình ảnh hoa văn và tinh thần mỹ thuật thời Lý tiếp cận công chúng quốc tế thông qua ngôn ngữ thời trang đương đại.

Bên cạnh đó, bộ sưu tập cũng được trình diễn tại chương trình của Novaland nhân dịp kỷ niệm ngày 30/4/2025, góp phần lan tỏa giá trị văn hóa dân tộc trong các hoạt động nghệ thuật – sự kiện quy mô lớn trong nước.

Thông qua các hoạt động trình diễn và truyền thông, trang phục không chỉ thể hiện giá trị thẩm mỹ mà còn góp phần quảng bá bản sắc văn hóa Việt Nam, khẳng định khả năng ứng dụng di sản văn hóa vào thời trang hiện đại và nâng cao vị thế thời trang Việt trên trường quốc tế.



Hình 26,27,28. Hình ảnh Miss Cosmo Việt Nam diện trang phục từ BST Ly Dynasty & Màn trình diễn BST Ly Dynasty – NTK Huỳnh Thanh Thơ tại Novaland Phan Thiết (Nguồn từ tác giả)

2.5. Định hướng phát triển và khuyến nghị

Kết quả nghiên cứu ứng dụng hoa văn thời Lý vào thiết kế trang phục dạ hội đương đại đã minh chứng tiềm năng phong phú của di sản mỹ thuật truyền thống khi được khai thác bài bản, sáng tạo, phù hợp với thị hiếu và công nghệ hiện đại. Tuy nhiên, để hướng tới việc thương mại hóa và lan tỏa giá trị này ra cộng đồng một cách bền vững, cần thiết phải có những bước đi tiếp theo mang tính đồng bộ hơn.

Trước hết, các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm đào tạo chuyên ngành mỹ thuật và thiết kế nên tăng cường các chương trình giảng dạy, xưởng thực hành, chuyên đề nghiên cứu gắn liền với di sản hoa văn Việt nói chung và hoa văn thời Lý nói riêng. Việc này không chỉ giúp thế hệ sinh viên thiết kế tiếp cận nguồn tư liệu gốc, hiểu sâu các nguyên tắc tạo hình, bố cục, biểu tượng mà còn rèn luyện khả năng biến đổi sáng tạo và ứng dụng thực tế.

Song song đó, các doanh nghiệp, thương hiệu thời trang trong nước cần có chiến lược phát triển dòng sản phẩm gắn với di sản. Những bộ sưu tập không chỉ dừng ở mức trình diễn mà cần hướng đến tính ứng dụng cao, phát triển thành các dòng sản phẩm thương mại đa dạng như dạ hội, công sở, resort wear, phụ kiện... từ đó khẳng định bản sắc Việt trên thị trường nội địa và quốc tế.

Ngoài ra, để tối ưu khả năng thương mại, các nhà thiết kế cần mạnh dạn áp dụng công nghệ mới: in 3D, thêu vi tính, xử lý chất liệu thông minh, kỹ thuật rập ảo 3D... Việc số hóa các hoa văn thời Lý thành thư viện họa tiết mở cũng là giải pháp hữu hiệu, tạo điều kiện chia sẻ, trao đổi, tái sử dụng và phát triển đa ngành (thời trang, nội thất, đồ họa).

Cuối cùng, cần có sự phối hợp giữa ngành thời trang, mỹ thuật với ngành du lịch, truyền thông văn hóa. Các show diễn thời trang lấy cảm hứng từ hoa văn Lý hoàn toàn

có thể gắn với quảng bá di sản, lễ hội văn hóa, du lịch quốc gia. Đây chính là “cánh cửa” để hoa văn truyền thống không còn nằm yên trong bảo tàng, di tích mà trở thành chất liệu sống, đồng hành cùng đời sống đương đại.

3. KẾT LUẬN

Từ miền ký ức xa xăm, dòng mỹ học dân tộc vẫn lặng lẽ mà mãnh liệt chảy xuyên qua thời gian, như mạch sống bền bỉ nuôi dưỡng tâm hồn Việt. Qua bao thế kỷ thăng trầm, dòng chảy ấy chưa phút giây nào ngừng nghỉ, vẫn âm vang và thấp sáng diện mạo nghệ thuật nước nhà bằng vẻ đẹp của truyền thống và tinh thần của cha ông. Hoa văn thời Lý, với đường nét mềm mại, bố cục tinh tế và biểu tượng giàu triết lý, chính là minh chứng sinh động cho tinh thần sáng tạo, tư duy thẩm mỹ của người Việt trong giai đoạn lịch sử đầu độc lập, tự chủ.

Trên cơ sở khảo sát, phân tích và thực nghiệm, nghiên cứu đã bước đầu làm rõ giá trị thẩm mỹ, ý nghĩa biểu tượng và khả năng ứng dụng của hoa văn thời Lý vào thiết kế trang phục đương đại. Thông qua việc vận dụng lý thuyết Design Thinking, kết hợp các phương pháp nghiên cứu thực tiễn và thử nghiệm bộ sưu tập năm mẫu thiết kế dạ hội, nghiên cứu đã đề xuất một quy trình khai thác, biến đổi hoa văn truyền thống phù hợp với công nghệ mới như in 3D, thêu số hóa, chất liệu cao cấp thân thiện môi trường.

Kết quả này tuy còn khiêm tốn, nhưng cho thấy việc ứng dụng hoa văn Lý không chỉ là hành động “giữ gìn” mà còn là “thổi hồn mới”, khơi dậy nguồn cảm hứng sáng tạo vô tận cho thời trang Việt hôm nay. Giữa nhịp sống công nghiệp hóa – hiện đại hóa, những sản phẩm thiết kế mang hơi thở di sản chính là sợi dây neo giữ cân bằng tinh thần, nuôi dưỡng lòng tự hào văn hoá.

Đời sống thẩm mỹ ở mọi thời đại đều có mối tương tác chặt chẽ giữa truyền thống và hiện đại. Nếu không gìn giữ và phát huy, bản sắc dân tộc dễ bị lẫn lộn trong dòng chảy toàn cầu. Bởi thế, hoa văn thời Lý – cũng như gốm hoa lam, lụa tơ tằm hay các làng nghề thủ công truyền thống – cần được bảo tồn, nghiên cứu sâu hơn và biến thành nguồn lực sáng tạo để đồng hành cùng đời sống đương đại một cách tự tin mà không hòa tan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh, (1992), *Việt Nam Văn Hoá Sử Cương*, Nhà xuất bản TP. Hồ Chí Minh, Khoa Sử – Trường ĐHSP TP. HCM, 67-72.
2. Nguyễn Thế Anh, (2018), *Trang trí gốm sứ trong nền văn hóa Đại Việt thế kỷ XII – XIV*, Tạp chí Văn Hóa Di Sản, tr.99-105.
3. Trần Lâm Biền, (2001), *Nghệ thuật thời Lý : khảo cổ học*, Hà Nội: Nhà xuất bản Hồng Đức, tr.95-102.

4. Nguyễn Du Chi, (2003). *Hoa văn Việt Nam*. Nhà xuất bản Hồng Đức, tr.123-130.
5. Phạm Thị Chính, (2007), *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, Nhà xuất bản Đại học Sư Phạm, tr.92-94.
6. Nguyễn Thị Đức, (1998). *Văn hoá trang phục từ truyền thống tới hiện đại*. Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin, tr.89-105.
7. Trần Quang Đức, (2013). *Ngàn năm áo mũ*. Nhà xuất bản Thế giới và Công ty Nhã Nam phát hành, tr.132-142.
8. Nguyễn Thị Thanh Hoa, (2018). *Nghệ thuật ứng dụng trong thời trang*. Nhà xuất bản Lao động, tr.99-115.
9. Đỗ Đình Hợp, (2005), *Nghệ thuật Đình làng xưa và nay*, Hà Nội: Nhà xuất bản Văn Hóa Thông Tin, tr.78-82.
10. Lê Thành Khôi, (1998), *Ngôi nhà Việt Nam xưa và nay*, TP.HCM: Nhà xuất bản Trẻ, tr.200-205.
11. Đại Việt Cổ Phong, (2024). *Trang phục và trang sức thời Lý – Trần qua tư liệu khảo cổ học*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.115-120.
12. Anderson, B. (1983). *Imagined Communities: Reflections on the Origin and Spread of Nationalism*. Verso Books, pp.45-62.
13. Barnard, M. (1996), *Fashion as Communication*, Routledge, pp.112-130.
14. Bourdieu, P. (1984), *Distinction: A Social Critique of the Judgment of Taste*, Harvard University Press, pp.23-47.
15. Brown, K. (2017), *Cross-Cultural Exchange: Incorporating Ly Dynasty Patterns into Contemporary Fashion Accessories*. *Cultural Trends*, 25(4), pp.230-245.
16. Brown, K., & Lee, C. (2016), *Wood Carving and Plastic Sculpting in Jewelry Making: A Comparative Analysis*, *Journal of Design and Materials*, 14(2), pp.67-80
17. Fang, X., Zhao, Y. F., & Gan, Z. (2020), *A Review of 3D Printing Technologies for Jewelry Fabrication*. *Springer*, pp.93-109.
18. Johnson, A. (2019), *A Study on the Historical Significance of Ly Dynasty Patterns in Modern Fashion*. *International Journal of Fashion History*, 15(3), pp.112-125.
19. Lee, C., & Kim, S. (2020), *Plastic Carving Techniques for Jewelry: A Comparative Study*. *Journal of Polymer Arts*, 18(3), pp.145-158.
20. Lipson, H., & Kurman, M. (2013), *Fabricated: The New World of 3D Printing*. *Wiley*.
21. Meenashisundaram, G. K., & Karthikeyan, R. (2019), *Recent Advances in 3D Printing of Jewelry: A Review*. *Materials Today: Proceedings*, 18(2), pp.2803-2808.
22. Plattner, H. (2013), *An Introduction to Design Thinking*. *Institute of Design at Stanford*.

THE INTEGRATION OF LY DYNASTY PATTERNS INTO CONTEMPORARY FASHION DESIGN

Huynh Thanh Tho

Abstract: *The decorative motifs of the Ly Dynasty (1010 - 1225) are recognized as one of the peak achievements in Vietnamese fine arts history, deeply reflecting the national identity during the country's early era of independence. With their sophisticated compositions, soft flowing lines, and rich symbolism, typical patterns such as dragons, phoenixes, lotuses, clouds, and waves not only embody the flourishing Buddhist ideology but also demonstrate the Vietnamese people's high level of artistic creativity and aesthetic sensibility. In the context of globalization, the Vietnamese fashion industry is facing the dual challenge of innovating creatively while preserving and promoting traditional cultural values. However, the current application of Ly Dynasty decorative motifs in contemporary fashion remains fragmented, lacking systematic theoretical frameworks and practical methodologies. This paper presents the research results of applying Ly Dynasty motifs to contemporary eveningwear design. Through surveying, analyzing, and selecting typical patterns, then employing the Design Thinking process, the research developed a collection of five modern designs combining advanced techniques (3D printing, digital embroidery) with premium materials and the essence of traditional aesthetics. The outcome demonstrates the feasibility of integrating cultural heritage into creative fashion practices, contributing to the preservation and promotion of Vietnamese cultural identity while opening up sustainable development directions for the domestic fashion design industry in the global context.*

Keywords: *Ly Dynasty motifs, cultural heritage, costume design, contemporary fashion.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 04-11-2025; ngày phản biện đánh giá: 28-11-2025; ngày chấp nhận đăng: 18-12-2025)